

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 04 tháng 11 năm 2020

THỎA THUẬN KHUNG

Số: 98

***V/v cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước thuộc
Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh
Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022***

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 351/QĐ-SYT ngày 09/9/2020 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 04/11/2020, tại Hội trường Sở Y tế. Chúng tôi gồm:

I. Cơ quan ký thỏa thuận khung (sau đây gọi là Bên A):

Tên Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 02713879272

E-mail: nghienvuocbinhphuoc@gmail.com

Đại diện là ông/bà: Quách Ái Đức

Chức vụ: Giám đốc Sở Y tế

II. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu : Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Vĩnh Phúc

Địa chỉ: 777 Mê Linh - P. Khai quang - TP. Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại: 02113861233 Fax: 02113 862774

Tài khoản: 42510000000088 Ngân hàng TMCP ĐT &PT Việt Nam-Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc

Mã số thuế : 2500228415

Đại diện là: Ông Đỗ Văn Doanh Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bên Được Ủy Quyền: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Vĩnh Phúc (Tỉnh Vĩnh Phúc)

Địa chỉ: Số 46 Hiền Vương, P. Phú Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh



Điện thoại: 028.62647527

Fax: 028.62647526

Email : vinphacohcm@gmail.com (Email đặt hàng)

Tài khoản: 13310000179999 Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nhà Bè, PGD Tô Hiến Thành, TP.HCM

Mã số ngân hàng: 79202024

Mã số thuế : 2500228415-010

Đại diện là : Ông Hồ Mạnh Cường Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh

Giấy ủy quyền ký Thỏa thuận khung số 297/VPC-GUQ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung cho việc cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022 như sau:

1. Phạm vi cung cấp

- Phạm vi cung cấp là các mặt hàng thuốc trúng thầu theo số lượng của từng phần được phân bổ cho các cơ sở y tế trên địa bàn.
- Trên cơ sở Thỏa thuận khung này, Nhà thầu và các cơ sở y tế trên địa bàn sẽ ký hợp đồng để cung ứng thuốc cho từng cơ sở y tế.

2. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Nhà thầu giao hàng làm nhiều đợt trong thời gian 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực quy định trong hợp đồng. Các cơ sở y tế (bên mua) dự trữ số lượng thuốc tùy theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị; nhà thầu phải đáp ứng cung cấp đủ số lượng, đạt chất lượng hàng hóa theo thời gian thỏa thuận với các cơ sở y tế được quy định trong hợp đồng. Bên mua có thể dự trữ hàng đợt xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.
- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được giao tại kho của bên mua theo danh mục các cơ sở y tế đính kèm thuộc Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022

3. Điều kiện bàn giao hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng

3.1. Điều kiện bàn giao hàng hóa

- Thuốc cung cấp phải bảo đảm về tiêu chuẩn kỹ thuật được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Bộ Y tế. Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.
- Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định và phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (có thể in trên hóa đơn bán hàng) khi giao hàng.
- Về vận chuyển: Nhà thầu phải trực tiếp vận chuyển hàng hoá đến kho của các cơ sở y tế, Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc v.v., phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã đạt được. Khi giao nhận thuốc tại cơ sở y tế phải thực hiện kiểm nhập tất cả các thuốc trước khi nhập kho và lập biên bản kiểm nhập có đầy đủ nội dung kiểm nhập và chữ ký của các thành viên Hội đồng kiểm nhập theo đúng quy định.

3.2. Điều kiện thanh toán

- Phương thức thanh toán: Các cơ sở y tế ký hợp đồng mua bán với nhà thầu thực hiện thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản hoặc hình thức phù hợp theo quy định hiện hành.
- Thời hạn thanh toán không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu giao hàng và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu (phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được cụ thể trong hợp đồng).

3.3. Thanh lý hợp đồng: Thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Hướng dẫn sử dụng hàng hóa, điều kiện bảo hành

- Hàng hóa cung cấp có nhãn đúng quy định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam.
- Nhà thầu phải thu hồi và đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.
- Kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá thực hiện theo quy định trong Điều kiện chung nêu tại Chương VI và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VII của Hồ sơ mời thầu.

5. Trách nhiệm của Bên A(1)

- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung đến các cơ sở y tế y tế thuộc phạm vi cung cấp của Thỏa thuận khung theo quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong việc thương thảo và ký hợp đồng với các cơ sở y tế.
- Công khai thỏa thuận khung trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị mua thuốc tập trung cấp địa phương.
- Cung cấp các thông tin cần thiết để các đơn vị trúng thầu tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các cơ sở y tế.

6. Trách nhiệm của bên B(1)

- Tiến hành ký kết Thỏa thuận khung với Sở Y tế để cung cấp các mặt hàng thuốc thuộc gói thầu
- Ký hợp đồng mua bán thuốc với các cơ sở y tế theo số lượng của từng mặt hàng đã phân bổ cho từng cơ sở y tế. Nhà thầu có trách nhiệm tổng hợp gửi về Sở Y tế tỉnh Bình Phước 1 bản hợp đồng đã ký kèm bản gốc bảo lãnh thực hiện hợp đồng do ngân

hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (**nhà thầu thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng với Sở Y tế tỉnh Bình Phước**).

- Cung ứng đầy đủ thuốc và đúng tiến độ theo đúng chủng loại, số lượng, đơn giá không vượt quá giá trúng thầu đã được phê duyệt.
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu trong điều kiện chung nêu tại Chương V và điều kiện cụ thể nêu tại Chương VI và nội dung của Bản cam kết được nêu trong Hồ sơ yêu cầu (đính kèm các bản cam kết của nhà thầu);
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng đã ký giữa Nhà thầu với các cơ sở y tế.
- Thực hiện chế độ báo cáo cho Sở Y tế tỉnh Bình Phước về tình hình bàn giao, tiếp nhận thuốc theo định kỳ hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

7. Hiệu lực và thời hạn thực hiện thỏa thuận khung

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ sở y tế ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu cung cấp thuốc.
- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung: 24 tháng.

8. Xử phạt do vi phạm

- Việc xử phạt do vi phạm các điều khoản của Thỏa thuận khung/Hợp đồng đã ký kết được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Thỏa thuận khung này được làm thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

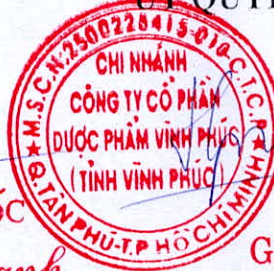
ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

ĐẠI DIỆN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Đỗ Văn Doanh



GIÁM ĐỐC
Hồ Mạnh Cường



Quách Ái Đức

Số: 297/VPC-GUQ

Vĩnh Phúc, ngày 01 tháng 10 năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc

Bên ủy quyền: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC – Sau đây gọi tắt là Bên A.

Có trụ sở tại : Số 777 - Đường Mê Linh - Tp.Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại : 0211.3861233 - Fax : 0211.3862774

Mã số Thuế : 2500228415

Người đại diện là ông: **Đỗ Văn Doanh**, CMND số: 135180034 do Công An tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 06 tháng 07 năm 2006; Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc.

Bên được ủy quyền: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (TỈNH VĨNH PHÚC) - Sau đây gọi tắt là Bên B.

Có trụ sở tại : Số 46 Hiền Vương, P. Phú Thạnh, Q.Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện Thoại : 028.62647527 - Fax : 028.62647526

Mã số Thuế : 2500228415 – 010

Người đại diện là ông: **Hồ Mạnh Cường**, Căn Cước Công Dân số: 042085000126 do Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01 tháng 04 năm 2016; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh (theo Quyết định bổ nhiệm số 109/QĐ-HĐQT ngày 09/09/2020).

Bên B là đơn vị trực thuộc của Bên A. Căn cứ yêu cầu công tác, hai bên thống nhất:

1. Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện các công việc sau đây:

- Trực tiếp thương thảo và ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng, biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa, bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (mẫu 08a), biên bản thanh lý hợp đồng cung cấp thuốc cho Quý cơ quan, được phép đóng dấu của Chi nhánh vào các loại giấy tờ liên quan;
- Thực hiện hợp đồng, phụ lục hợp đồng cung cấp thuốc đã ký;
- Xuất hóa đơn GTGT và thu tiền hàng bằng tiền mặt và chuyển khoản; Tài khoản thụ hưởng: Chi nhánh Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Vĩnh Phúc (tỉnh Vĩnh Phúc). Số tài khoản: 13310000179999 Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nhà Bè, PGD Tô Hiến Thành, TP.HCM
- Giải quyết các vấn đề có liên quan tới việc thực hiện hợp đồng đã ký.
- Sử dụng con dấu của Chi nhánh để thực hiện các giao dịch.

2. Bên B có trách nhiệm thực hiện các công việc được ủy quyền ghi tại mục 1 của văn bản này theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước và quy định của Công ty.

3. Trường hợp bên B làm trái các quy định của Công ty và pháp luật Nhà nước thì bên B phải chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật Nhà nước.

4. Bên A cam kết bảo lãnh và chịu trách nhiệm trước khách hàng của Bên A về các công việc do bên B thực hiện theo quy định tại mục 1 và mục 2 của văn bản này.

5. Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2021.

ĐẠI DIỆN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



HỒ MẠNH CƯỜNG

ĐẠI DIỆN BÊN ỦY QUYỀN

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ VĂN DOANH



Phụ lục thảo thuận khung

(Đính kèm thỏa thuận khung số 98 ngày 04/11/2020)

MUA THUỐC GENERIC CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP CỦA TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020-2022 THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 447/QĐ-SYT NGÀY 04/11/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
N4														
1	36	Adrenalin	Adrenalin 1mg/10ml	VD-32031-19	1mg/10ml	Dung dịch tiêm	Tiêm	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 ống ; Hộp 50 ống	5.040	27.000	136.080.000
2	59	Amikacin (dưới dạng Amikacin sulfat)	Vinphacine	VD-28702-18	500mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 2 vi x 5 ống; 5 vi x 10 ống	6.510	56.600	368.466.000
3	118	Atracurium besylat	Vincurium	VD-29228-18	25mg/2.5ml	Dung dịch tiêm	"Tiêm, truyền tĩnh mạch"	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 ống, 30 ống	38.000	7.910	300.580.000
4	407	Etamsylat	Vincynon 500	VD-27155-17	500mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 2 vi x 5 ống	32.000	18.000	576.000.000
5	683	Methylergometrin maleat	Vingomin	VD-24908-16	0,2mg/ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, Tiêm truyền tĩnh mạch	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 1 vi x 10 ống 1ml	11.550	16.670	192.538.500
6	752	Netilmicin (dưới dạng Netilmicin sulfat)	Nelcin 150	VD-23088-15	150mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 ống	40.950	12.000	491.400.000
7	753	Netilmicin (dưới dạng Netilmicin sulfat)	Nelcin 200	VD-23089-15	200mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm, bắp, tiêm tĩnh mạch	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 ống ; Hộp 50 ống	54.600	12.000	655.200.000
8	789	Oxytocin	Vinphatoxin	VD-28703-18	5IU/ml	Dung dịch tiêm	Tiêm tĩnh mạch chậm, tiêm truyền tĩnh mạch, Tiêm bắp	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 1 vi x 10 ống	2.700	99.000	267.300.000
9	790	Oxytocin	Vinphatoxin	VD-26323-17	10IU/ml	Dung dịch tiêm	Tiêm tĩnh mạch chậm, tiêm truyền tĩnh mạch, Tiêm bắp	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 50 ống	5.900	52.500	309.750.000
10	868	Piroxicam	Fenidel	VD-28699-18	40mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 ống, 50 ống	10.500	25.100	263.550.000
11	936	Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfat) + Ipratropium bromid monohydrat)	Vinsalpium	VD-33654-19	2,5mg + 0,5mg/2,5ml	Dung dịch khí dung	Khí dung	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 50 ống	12.600	100.000	1.260.000.000
12	997	Terbutalin sulfat	Vinterlin	VD-20895-14	0.5mg/1ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm dưới da	Ống	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 50 ống	4.410	13.400	59.094.000
13	1023	Acid tranexamic	Cammic	VD-17592-12	500 mg	Viên nén dài bao phim	uống	Viên	Cty CP Dược Phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 vi x 10 viên	2.000	123.400	246.800.000



14	1071	Thiamin hydroclorid + Pyridoxin hydroclorid + Cyanocobalamin	Vinrovit	VD-28153-17	100mg +50mg +0.5mg	Viên nang mềm	uống	viên	Cty CP Dược Pharm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Hộp 10 vỉ x 10 viên	714	770.000	549.780.000	
													TỔNG CỘNG	14,00	5.676.538.500,00
													TỔNG CỘNG	14,00	5.676.538.500,00



